

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN C Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH LONG AN
Bản án số: 33/2019/HS-ST
Ngày: 28/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành.
2. Ông Nguyễn Văn Hải.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hương – Thư ký TAND huyện C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa: Ông Đỗ N Lợi – Kiểm sát viên.

Ngày 28/10/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện C, xét xử sơ thẩm, C khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2019/TLST-HS ngày 10/10/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST-HS ngày 16/10/2019, đối với bị cáo:

Phạm Minh V, tên gọi khác X, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Ấp 2, xã B, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: C nhân; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Phạm Văn L (Đã chết) và bà Nguyễn Thị G; Vợ Trịnh Thị D và 02 người con sinh năm 2006 và 2009; Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/8/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Lâm Thành C, sinh năm 1976 (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1972, địa chỉ: Tổ 1, khóm V, phường N, thành phố C, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Phạm Thị N, sinh năm 1972, địa chỉ: Tổ 1, khóm Vĩnh Đông 2, phường N, thành phố C, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

2. Bà Lý Thị Lệ, sinh năm 1949, địa chỉ: Ấp Sơn Tây, xã T, huyện T, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

3. Anh Lâm T, sinh năm 1996, địa chỉ: Tổ 1, khóm Vĩnh Đông 2, phường N, thành phố C, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền cho anh Lâm T: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1972, địa chỉ: Tổ 1, khóm V, phường N, thành phố C, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

4. Công ty TNHH SXTM Hưng Toàn P.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Bà Nguyễn Thị Hương L – Chức vụ: Giám đốc (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 79, ấp 3, xã B, huyện Cần Đức, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Minh V cùng với anh Lâm Thành C không có mâu thuẫn gì với nhau và đều làm Công nhân chung tại Công ty TNHH –SXTM Hưng Toàn P thuộc ấp 3, xã B, huyện C. Trong đó, Công việc hàng ngày của bị cáo V điều khiển xe Kobe để múc đá, cát đổ vào trạm trộn bê tông và đi ép cọc tại Công trình; còn anh C vận hành máy trộn tại trạm trộn bê tông của Công ty. Khoảng 15 giờ ngày 20/6/2019, bị cáo V đang điều khiển xe Kobe múc đá đưa vào trạm trộn, thì có anh C đến nhờ bị cáo V dùng xe Kobe đến trạm trộn gần đó để di dời những khối bê tông hình chữ nhật tại khu vực trạm trộn ra nơi khác, để sáng ngày 21/6/2019 xe bồn vào trạm trộn bơm bê tông, bị cáo đồng ý. Khi điều khiển xe di chuyển đến gần trạm trộn, bị cáo V thấy anh C cầm trên tay một sợi dây xích, đứng ở giữa các khối bê tông hình chữ nhật và đóng cọc bê tông (Gồm 28 cọc, có kích thước 4m x 0,25m x 0,25m, nặng 600kg, được chắt lên nhau với độ cao 2m) chờ bị cáo điều khiển xe Kobe vào. Khi bị cáo V điều khiển xe Kobe vào gần trạm trộn, mà cần cuốc nằm ở vị trí khác, bị cáo V điều khiển cho cần cuốc của Kobe chuyển hướng theo hướng từ bên phải sang bên trái đến chỗ anh C, làm cho gàu của Kobe va chạm vào cọc bê tông nằm phía trên, bên ngoài cùng gần chỗ anh C đứng, làm cọc bê tông rơi xuống đè lên người anh C. Thấy vậy, V tắt máy xe Kobe, chạy xuống kêu những người Công nhân làm chung, dùng cầu chữ A nhắc cọc bê tông lên và đưa anh C đi cấp cứu, anh C tử vong cùng ngày tại Bệnh viện huyện C

Tại Bản kết luận Giám định Pháp y về tử thi số 82/TT ngày 01/8/2019 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế Long An kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đầu, mặt xẹp biến dạng, bầm mi trên mắt phải, 2 mắt nhắm. Mũi miệng và 2 lỗ tai chảy nhiều dịch màu đỏ sẫm.
- Nhiều vết sây sát da rải rác ở 2 tay và 2 chân.
- Bầm tụ máu dưới da đầu; vùng giữa trán, kích thước 06cm x 05cm; vùng đỉnh chẩm, kích thước 15cm x 12cm. Vỡ xương hộp sọ, đường vỡ nằm theo chiều dọc giữa đầu, kích thước 17cm x 0,5cm, để lộ tổ chức não dập và máu tụ lượng nhiều.

2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Lâm Thành C, sinh năm 1976 tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo với người đại diện hợp pháp cho người bị hại và người có quyền lợi liên quan trong vụ án đã tự nguyện thỏa thuận, thương lượng bồi thường xong (Trong đó, bị cáo bồi thường số tiền

120.000.000 đồng và chủ doanh nghiệp C ty TNHH –SXTM Hưng Toàn P bồi thường số tiền 60.000.000 đồng). Người đại diện hợp pháp cho người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo V khai nhận hành vi như trên và xác định những lời khai của bị cáo đã khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Cần Đức là do bị cáo tự khai ra; không bị bất kỳ ai hướng dẫn, ép cung hay bức cung để khai nhận hành vi phạm tội; lời khai của bị cáo đúng với diễn biến của sự việc bị cáo đã gây ra đối với người bị hại.

Bản cáo trạng số: 36/CT-VKSND ngày 09/10/2019, của VKSND huyện C đã truy tố bị cáo Phạm Minh V về tội “Vô ý làm chết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm đã truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo như sau:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Minh V phạm tội “Vô ý làm chết người”.
- Căn cứ khoản 1 Điều 128; các điểm b và s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Phạm Minh V có mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

- Về xử lý vật chứng: Không.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

Bị cáo Phạm Minh V đồng ý với tội danh như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa. Bị cáo không có tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hội đồng xét xử xét: Lời khai nhận của bị cáo Phạm Minh V tại phiên tòa phù hợp với lời khai có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường của vụ án và Biên bản thu giữ vật chứng; Kết luận giám định. Hơn nữa, vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập tại cơ quan Cảnh sát điều tra.

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, xét có đủ cơ sở kết luận rằng: Bị cáo Phạm Minh V là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm

hình sự. Giữa bị cáo V với người bị hại anh Lâm Thành C không có mâu thuẫn gì với nhau. Khoảng 15 giờ ngày 20/6/2019, tại C ty TNHH –SXTM Hưng Toàn P thuộc ấp 3, xã B, huyện Cần Đước, bị cáo V trong lúc vận hành điều khiển xe Kobe do cầu thả làm cho gào của xe Kobe va chạm vào cọc bê tông đang xếp chồng lên thành một cây cao 2m, làm một cọc bê tông rơi xuống đất đè lên người anh Lâm Thành C dẫn đến tử vong. Hành vi nêu trên của bị cáo V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vô ý làm chết người” được quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và được quy định như sau: “1. Người nào vô ý làm chết người, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”. Như vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Tội phạm do bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất mát đau thương cho gia đình người bị hại. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án tương xứng đối với bị cáo, nhằm đạt mục đích răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; giữa bị cáo với người đại diện hợp pháp cho người bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong; đại diện hợp pháp người bị hại xin bãi nại cho bị cáo; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5]. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có nhân thân tốt. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên được chấp nhận.

Xét mức hình phạt, loại hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp và tương xứng nên ghi nhận xem xét.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Qua lời khai có trong hồ sơ vụ án của người đại diện hợp pháp cho người bị hại chị Phạm Thị N trình bày đã nhận bồi thường khắc phục hậu quả xong nên không yêu cầu gì thêm; người có quyền lợi liên quan đến vụ án cũng không có yêu cầu bồi thường gì nên không xét đến. Đối với số tiền 60.000.000 đồng do người đại diện theo pháp luật của C ty TNHH –SXTM Hưng Toàn P đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp người bị hại, qua lời khai có trong hồ sơ vụ án cũng không yêu cầu xem xét, nên không xét đến.

[8]. Án phí: Căn cứ vào các Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm đề sung C quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh V phạm tội “Vô ý làm chết người”.

[2]. Căn cứ: Khoản 1 Điều 128; Điều 38; Điều 50; các điểm b và s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Xử phạt bị cáo **Phạm Minh V** 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/10/2019.

[4]. Giao bị cáo Phạm Minh V cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Cần Đức, tỉnh Long An theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Nếu trong thời gian thử thách, bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

[5]. “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

[6]. Án phí: Căn cứ vào các Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Minh V nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung C quỹ Nhà nước.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại và người có quyền lợi liên quan đến vụ án có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết hợp lệ bản án.

[8]. “Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- C An huyện C;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thiện Tâm

